

Số: 02/2025/QĐST-DS

Thị xã Kỳ Anh, ngày 16 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 45/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2024;

Căn cứ Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-DSST ngày 03 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08/01/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V); Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị V.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân Miền Bắc - Khối Quản lý rủi ro - Ngân hàng V.

+ Người được ủy quyền lại: Ông Trần Minh C - Chức vụ: Trưởng bộ phận Xử lý nợ và ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà V, số 17 đường T, phường Trần P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Theo văn bản ủy quyền số 189/2024/UQ-KHCN ngày 18/11/2024).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 và bà Hồ Thị N, sinh năm 1986; Đều trú tại: Tổ dân phố H, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng cho vay số LN2112144890257 ngày 20/12/2021 ký kết giữa bên cho vay Ngân hàng TMCP V với bên vay là ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị

N thì ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 03/01/2025 là 531.159.839 đồng (*Năm trăm ba mươi một triệu một trăm năm mươi chín nghìn tám trăm ba mươi chín đồng*), trong đó: Nợ gốc là 370.304.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu ba trăm lẻ tư nghìn đồng*); nợ lãi là 146.820.825 đồng (*Một trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn tám trăm hai lăm đồng*) và phạt lãi chậm trả là 14.035.014 đồng (*Mười bốn triệu không trăm ba lăm nghìn không trăm mười bốn đồng*).

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N đã ký hợp đồng thế chấp số: LN2112144890257 ngày 20/12/2021 với Ngân hàng TMCP V, tài sản đảm bảo là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Triton GLX, 2.4L, máy dầu, AT, 4x2, có số khung MMBJLKK10NH017095, số máy 4N15UHK6074, BKS: 38C - 166..., chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38 012869 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Hà Tĩnh cấp ngày 21/12/2021 cho ông Nguyễn Văn C.

Nay, các bên thỏa thuận như sau:

2.1. Trước ngày 27/02/2025 ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N phải trả toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi và tiền phạt chậm trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến ngày 03/01/2025 là 531.159.839 đồng (*Năm trăm ba mươi một triệu một trăm năm mươi chín nghìn tám trăm ba mươi chín đồng*), trong đó: Nợ gốc là 370.304.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu ba trăm lẻ tư nghìn đồng*); nợ lãi là 146.820.825 đồng (*Một trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn tám trăm hai lăm đồng*) và phạt lãi chậm trả là 14.035.014 đồng (*Mười bốn triệu không trăm ba lăm nghìn không trăm mười bốn đồng*).

Kể từ ngày 04/01/2025, ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: LN2112144890257 ngày 20/12/2021 cho đến khi trả hết khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP V.

2.2. Trường hợp ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N không thực hiện trả nợ đúng cam kết (trả nợ trước ngày 27/02/2025) thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể là: 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Triton GLX, 2.4L, máy dầu, AT, 4x2, có số khung MMBJLKK10NH017095, số máy 4N15UHK6074, BKS: 38C - 166..., chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38 012869 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Hà Tĩnh cấp ngày 21/12/2021 mang tên ông Nguyễn Văn C.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP V cho đến khi trả hết nợ.

2.3. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị N phải chịu 12.623.197 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm hai ba nghìn một trăm chín bảy đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.914.000 đồng (*Mười triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008446 ngày 29/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT-TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng

